TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2019/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 20 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành được lập ngày 12 tháng 9 năm 2019, về việc các đương sự đó thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Hằng và anh Nguyễn Xuân Hoàng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Xuân H nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Xuân H thống nhất, vợ chồng có 02 đứa con chung, cháu Nguyễn Phương N, sinh ngày 25/02/2011, cháu Nguyễn Thiên Y, sinh ngày 11/8/2015, hiện đang sống cùng chị H. Anh Chị thỏa thuận giao cả hai cháu Nguyễn Phương N và Nguyễn Thiên Y cho chị

H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh Hoàng cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng do Chị có khả năng và điều kiện nuôi con. Anh Hoàng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

Về tài sản chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Xuân H thống nhất: Hai bên không có tài sản chung, không có quyền, nghĩa vụ khác về tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Xuân H thống nhất thỏa thuận: Chị H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng. Số tiền án phí chị H phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0004801 ngày 09/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh. Chị H được hoàn trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- UBND xã D;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Châu Mạnh Cường